

Số: 211 /TCT-PCCS
V/v : chính sách thuế

Hà Nội, ngày 11 tháng 1 năm 2007

Kính gửi: Cục thuế thành phố Hà Nội

Trả lời công văn số 16989/CT-HTr ngày 27/10/2006 của Cục thuế thành phố Hà Nội về chính sách thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 7, Mục II, Phần A Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng hướng dẫn về đối tượng không chịu thuế GTGT:

“ Dịch vụ tín dụng và quỹ đầu tư bao gồm hoạt động cho vay vốn, bảo lãnh cho vay, chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá trị như tiền, bán tài sản đảm bảo tiền vay để thu hồi nợ, cho thuê tài chính của các tổ chức tài chính tín dụng tại Việt Nam; các hoạt động chuyển nhượng vốn theo Pháp luật và hoạt động kinh doanh chứng khoán.

Hoạt động kinh doanh chứng khoán nêu tại điểm này bao gồm các hoạt động như môi giới, tự doanh, quản lý danh mục đầu tư, bảo lãnh phát hành, tư vấn đầu tư chứng khoán.”

Tại điểm 3.27, Mục II, Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC nêu trên quy định:


“3.27 Các loại hàng hóa, dịch vụ khác không quy định tại Mục II, Phần A và Mục II, Phần B Thông tư này. » áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%.

Căn cứ vào các hướng dẫn nêu trên, doanh thu từ việc thu phí thông báo thanh toán, phí sai biệt chứng từ, phí chấp nhận thanh toán trả chậm chịu thuế GTGT với thuế suất 10%.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế được biết và thực hiện. *HK*

Nơi nhận:

- Như trên
- Vụ PC
- NH TMCP Quốc tế
- Lưu VT. PCCS (2b).6

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Phạm Duy Khương
Phạm Duy Khương